

**CÔNG TY CỔ PHẦN
THỦY ĐIỆN THÁC MƠ
THAC MO HYDROPOWER
JOINT STOCK COMPANY**

Số: 1348/TMP-TCKT

No.:

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence – Freedom - Happiness**

Đồng Nai, ngày 29 tháng 5 năm 2026

Dong Nai, May 29, 2026

**CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG
EXTRAORDINARY INFORMATION DISCLOSURE**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà Nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh.
To: - *State Securities Commission of Vietnam;*
- *HoChiMinh Stock Exchange.*

1. Tên tổ chức/*Name of organization:* **Công ty Cổ phần Thủy điện Thác Mơ/
Thac Mo Hydropower Joint Stock Company.**

- Mã chứng khoán/*Stock code:* **TMP.**

- Địa chỉ/*Address:* Khu phố Thác Mơ 5, phường Phước Long, thành phố Đồng Nai/
Thac Mo 5 Quarter, Phuoc Long Ward, Dong Nai City.

- Điện thoại liên hệ/*Tel.:* 028.36223376 Fax: 0271.3778268.

- Email: nabtk@tmhpp.com.vn

2. Nội dung thông tin công bố/*Contents of disclosure:*

Công ty Cổ phần Thủy điện Thác Mơ (“Công ty”) công bố Tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 đã được sửa đổi, bổ sung. Chi tiết tại đường dẫn: <https://www.tmhpp.com.vn/c2/pages-c/Co-dong-5.aspx>./*Thac Mo Hydro Power Joint Stock Company (“Company”) hereby announces the amended and supplemented Documents for the 2026 Annual General Meeting of Shareholders. Details at the link: https://www.tmhpp.com.vn/c2/pages-c/Co-dong-5.aspx.*

3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 29/05/2026 tại đường dẫn <https://www.tmhpp.com.vn/c2/pages-c/Co-dong-5.aspx>./*This information was published on the company’s website on May 29, 2026 as in the link: https://www.tmhpp.com.vn/c2/pages-c/Co-dong-5.aspx.*

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố/*We hereby certify that the information provided is true and correct and we bear the full responsibility to the law.*

Nơi nhận:

Recipient:

- Như trên/*As above;*

- CT.HĐQT/

Chairman of the BOD;

- Lưu: VT, TCKT/

Archive: Clerk, Finance and Accounting De.

**ĐẠI DIỆN CTCP THỦY ĐIỆN THÁC MƠ
REPRESENTATIVE OF THAC MO
HYDROPOWER JOINT STOCK COMPANY
NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
LEGAL REPRESENTATIVE**



**TỔNG GIÁM ĐỐC/GENERAL DIRECTOR
Nguyễn Lê Hoàng**

TỜ TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026
Thông qua kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh - đầu tư năm 2025
và Kế hoạch sản xuất kinh doanh - đầu tư năm 2026

Kính trình Đại hội đồng cổ đông

Năm 2025, trong bối cảnh thị trường điện và thủy văn biến động, Công ty đã chủ động điều hành bám sát định hướng của Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) và Hội đồng quản trị (HĐQT); tối ưu vận hành, đảm bảo an toàn hệ thống và cơ bản hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch.

Với sự hỗ trợ của cổ đông lớn, cơ quan quản lý và sự phối hợp đồng bộ giữa các đơn vị, Công ty đã phát huy hiệu quả nội lực, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.

Ban điều hành điều hành quyết liệt, có trọng tâm; bám sát Nghị quyết ĐHĐCĐ và HĐQT, hướng tới mục tiêu hiệu quả và phát triển bền vững.

Tại Đại hội thường niên, Công ty trình bày kết quả thực hiện năm 2025 và kế hoạch năm 2026 để xem xét, thông qua.

Trong kỳ Đại hội thường niên lần này, Đại hội sẽ đánh giá tình hình thực hiện các nhiệm vụ chủ yếu của năm 2025, định hướng và đề ra các giải pháp triển khai nhiệm vụ kế hoạch năm 2026 cho Công ty Cổ phần Thủy điện Thác Mơ.

Phần I

Đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch năm 2025

A. Sản xuất kinh doanh

1. Kết quả sản xuất điện

Trong năm 2025, kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty nhìn chung đều hoàn thành so với kế hoạch, cụ thể như sau:

1.1. Nhà máy Thủy điện Thác Mơ

Tình hình thủy văn, lưu lượng về hồ khả quan hơn dự báo năm 2024. Tuy nhiên, để đảm bảo an ninh năng lượng cho các tháng cuối mùa khô, đồng thời thực hiện theo chỉ đạo của EVN và EVNGENCO2, Công ty đã chủ động lập kế hoạch khai thác hợp lý nhằm duy trì mực nước hồ cao vào cuối tháng 03 (tháng 01, tháng 02 và tháng 03 chạy

phát vừa phải đáp ứng nhu cầu năng lượng). Bên cạnh đó, Công ty luôn bám sát thị trường, thường xuyên cập nhật tính toán, bám sát tình hình diễn biến thủy văn, dự báo lưu lượng nước về hồ Thác Mơ để lập kế hoạch khai thác tối ưu hồ chứa, đảm bảo công tác tham gia Thị trường với giá chào tối ưu và đạt doanh thu cao nhất có thể, kết quả sản xuất đạt được cụ thể như sau:

Stt	Nội dung	Đvt	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ (%)
<i>(1)</i>	<i>(2)</i>	<i>(3)</i>	<i>(4)</i>	<i>(5)</i>	<i>(6)=(5)/(4)</i>
1	Sản lượng điện đầu cực	GWh	663	755	114%
2	Sản lượng điện giao nhận	GWh	658	750	114%
3	Lưu lượng về	m ³ /s	92	118	128%
4	Lưu lượng xả	m ³ /s	-	5,6	
5	Mức nước hồ cuối kỳ	m	215,00	216,89	

1.2. Nhà máy Điện mặt trời Thác Mơ 50 MWp

Stt	Nội dung	Đvt	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ (%)
<i>(1)</i>	<i>(2)</i>	<i>(3)</i>	<i>(4)</i>	<i>(5)</i>	<i>(6)=(5)/(4)</i>
1	Sản lượng điện đầu cực	GWh	69,3	69,9	100%
2	Sản lượng điện giao nhận	GWh	68,7	69,5	100%

2. Kết quả kinh doanh

2.1. Kết quả kinh doanh TMP

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2025		Tỷ lệ (%)
			Kế hoạch	Thực hiện	
I	Sản lượng điện đầu cực	Tr.kWh	732	825	112%
	Thủy điện	Tr.kWh	663	755	113%
	Điện mặt trời	Tr.kWh	69	70	100%
II	Sản lượng điện giao nhận	Tr.kWh	727	820	112%
	Thủy điện	Tr.kWh	658	750	113%
	Điện mặt trời	Tr.kWh	69	70	100%
III	Tổng doanh thu	Tr.đ	703.457	712.924	101%
1	Doanh thu ngành nghề kinh doanh	Tr.đ	587.730	615.114	105%
	Sản xuất Thủy điện	Tr.đ	467.769	491.625	105%
	Sản xuất Điện mặt trời	Tr.đ	119.961	123.489	103%
2	Doanh thu hoạt động tài chính	Tr.đ	91.010	82.245	90%
	Doanh thu khác và thu nhập khác	Tr.đ	24.717	15.564	61%
IV	Tổng chi phí	Tr.đ	258.176	350.475	136%
1	Chi phí sản xuất điện	Tr.đ	242.138	337.709	139%

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2025		Tỷ lệ (%)
			Kế hoạch	Thực hiện	
2	Chi phí hoạt động tài chính	Tr.đ			
3	Chi phí dịch vụ khác	Tr.đ	16.038	12.766	80%
V	Tổng lợi nhuận trước thuế	Tr.đ	445.281	362.449	81%
VI	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đ	289.890	303.783	105%
VII	Tỷ suất LNST/VĐL	%	41,4%	43,4%	105%
VIII	Tỷ suất LNST/VCSH	%	18,7%	19,6%	105%
IX	Cổ tức	%	20%	30%	150%

2.2. Công tác sửa chữa thường xuyên thiết bị, công trình

Trong năm 2025, Công ty đã triển khai thực hiện sửa chữa thường xuyên theo đúng kế hoạch đề ra, cụ thể như sau:

2.2.1. Tình hình sửa chữa các tổ máy

Stt	Thiết bị	Kế hoạch	Thực hiện
1	SCBD khối tổ máy H1	07/02-28/02	07/02-27/02
2	Đại tu khối tổ máy H1	01/11-30/11	01/12-23/12
3	SCBD theo RCM khối tổ máy H2	01/12-30/12	01/11-25/11
4	SCBD khối tổ máy H2	08/03-14/03	02/03-07/03
5	Thay thế MBT 2T	24/12-26/12	24/12-26/12

2.2.2. Tình hình thực hiện chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật

Stt	Chỉ tiêu	Kế hoạch	Thực hiện	Đánh giá
1	Hệ số khả dụng (%)	87,31	89,48	Đạt
2	Tỷ lệ dừng máy sự cố (%)	0,40	0,02	Đạt
3	Tỷ lệ dừng máy bảo dưỡng (%)	12,29	10,50	Đạt
4	Tỷ lệ điện tự dừng (%)	0,83	0,61	Đạt

3. Giá cổ phiếu và tỷ lệ chi trả cổ tức

3.1. Giá cổ phiếu

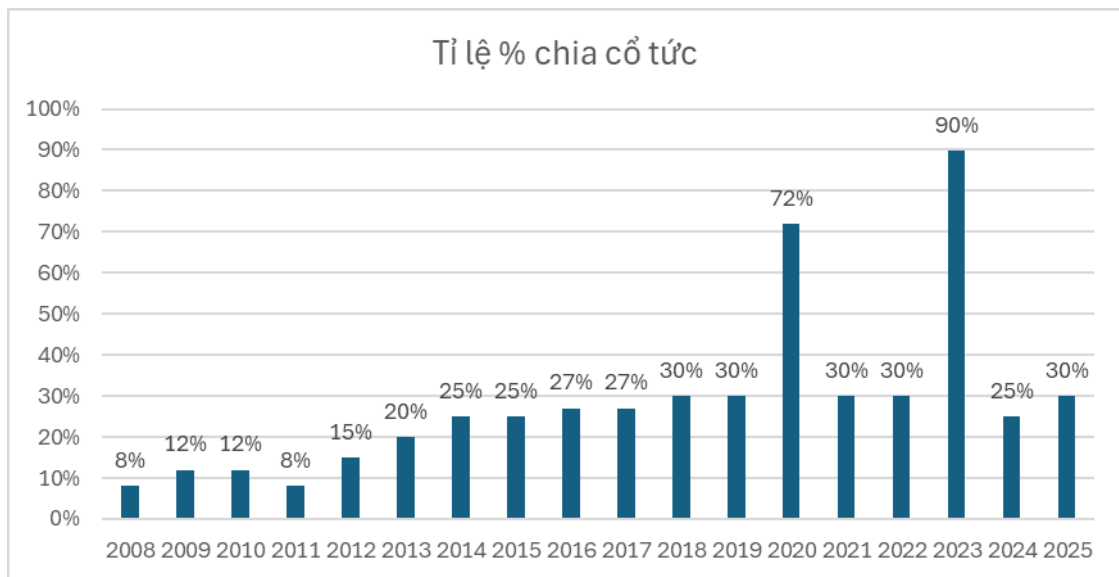
Giá cổ phiếu của Công ty có xu hướng tăng qua các năm, biểu đồ giá cổ phiếu của Công ty từ ngày 01/04/2009 đến ngày 01/04/2026 như sau:



Nguồn: <https://s.cafef.vn/>

3.2. Tỷ lệ chi trả cổ tức

Tỷ lệ chi trả cổ tức trung bình từ năm 2008-2025 là 29% và có xu hướng tăng qua các năm, cụ thể theo biểu đồ dưới đây:



B. Đầu tư mua sắm tài sản

Stt	Hạng mục	Thực hiện 2025
1	Máy lọc dầu bôi trơn	Giám sát Hợp đồng
2	Thiết bị giám sát rung đảo máy phát	Giám sát Hợp đồng
3	Cung cấp, lắp đặt máy hút hơi dầu	Đã hoàn thành
4	Hệ thống vô tuyến	Đã hoàn thành
5	Hệ thống lọc dầu điều tốc H1 và H2	Đã hoàn thành

Stt	Hạng mục	Thực hiện 2025
6	Máy phay mặt bích	Đã hoàn thành
7	Máy siết bu lông	Đã hoàn thành
8	Máy phân tích thành phần kim loại	Đã hoàn thành
9	Máy đục lỗ thủy lực	Đã hoàn thành
10	Thiết bị phân tích khí SF6	Đã hoàn thành
11	Thiết bị kiểm tra buồng chân không máy cắt	Đã hoàn thành
12	Thiết bị thử nghiệm phân tích đáp ứng TS quét SFRA	Đã hoàn thành
13	Xe ô tô 7 chỗ	Đã hoàn thành
14	Hệ thống màn hình ghép (phòng họp A)	Đã hoàn thành
15	ĐZ 22kV đấu nối vào MBA T4	Đã hoàn thành
16	Hệ thống quản lý tuần tra thiết bị trong ca trực VH	Đã hoàn thành
17	Màn hình ghép led sân khấu hội trường khu B	Đã hoàn thành
18	Thay thế thiết bị bảo mật mạng tại Văn phòng Công ty	Đã hoàn thành
19	Tủ sấy	Đã hoàn thành
20	Nâng cấp Hệ thống Camera analog giám sát hiệu quả thiết bị công trình	Đã hoàn thành
21	Máy biến áp đầu cực máy phát T1 và 2T (121kV/13,8kV-88MVA)	Chuyển vốn từ SCL

C. Ứng dụng khoa học công nghệ và chuyển đổi số

Trong năm 2024, Phần mềm Quản lý kế hoạch và phần mềm quản lý kinh doanh thị trường điện do các Cán bộ của Công ty xây dựng và phát triển đã được Tập đoàn Điện lực Việt Nam công nhận là sáng kiến cấp Tập đoàn, Công ty đang tiếp tục triển khai các đề tài sau:

Stt	Hạng mục	Thực hiện năm 2025
1	Phần mềm Dự báo lưu lượng về hồ Thác Mơ	Đang giám sát hợp đồng
2	Nâng cấp hạ tầng CNTT đáp ứng nhu cầu chuyển đổi số	Đã hoàn thành
3	Số hóa hồ sơ lưu trữ thư viện	Đã hoàn thành
4	Ứng dụng AI dự báo tình trạng bảo trì, bảo dưỡng nhà máy thủy điện (APM)	Chuyển tiếp năm 2027
5	Ứng dụng chạy trên IOS và Android phần mềm phục vụ SXKD - Giai đoạn 2	Chuyển tiếp năm 2026

D. Đầu tư xây dựng

Về dự án 100 MWp: TMP đã đề xuất UBND tỉnh Đồng Nai chấp thuận đầu tư và đề nghị thực hiện dự án 100 MWp. TMP đang bám sát, đôn đốc và phối hợp với các sở, ban, ngành để triển khai thực hiện.

E. Đầu tư góp vốn

Trong năm 2025, Công ty không có phát sinh đầu tư góp vốn. Giá trị đầu tư góp vốn vào các Công ty đến hết năm 2025 như sau:

Đvt: Tỷ đồng

Stt	Tên công ty	Vốn góp đến hết 2025	Tỷ lệ vốn góp	Tỷ lệ chia cổ tức (%)
I	Công ty con			
1	CTCP Thủy điện Đăkrosa	48,93	61,17%	18,0%
2	CTCP Mỹ Hưng Tây Nguyên	137,20	99,78%	16,0%
II	Công ty liên kết			
1	CTCP Phong điện Thuận Bình	100,00	20,00%	15,0%
2	CTCP Đầu tư khai thác Hồ ĐĐ Thác Mơ	1,16	29,00%	3,0%
III	Đầu tư dài hạn khác			
1	Công ty CP Nhiệt điện Quảng Ninh	149,58	3,00%	2,0%
2	Công ty CP Cơ điện điện lực Đồng Nai	1,28	10,00%	12,0%
Tổng cộng		438,15		

F. Công tác khác

1. Công tác cải cách hành chính

Triển khai áp dụng đầy đủ, kịp thời các Quy chế Quản lý nội bộ dùng chung trong Tập đoàn Điện lực Quốc gia Việt Nam, đến thời điểm hiện nay TMP đã ban hành các Quy chế Quản lý nội bộ liên quan đến hoạt động SXKD và ĐTXD của TMP. Các Quy chế Quản lý nội bộ sau khi được ban hành hoặc áp dụng trực tiếp đều được triển khai nhanh chóng thông qua hệ thống D-Office, đồng thời đăng tải lên Thư viện số để cán bộ công nhân viên nghiên cứu, tham mưu áp dụng trong quá trình thực thi nhiệm vụ.

Đối với công tác xây dựng hệ thống Quy chế Quản lý nội bộ/Tài liệu nội bộ TMP đã áp dụng, thường xuyên rà soát quy chế cho phù hợp.

Triệt để áp dụng các phần mềm dùng chung trong Tập đoàn như D-Office, HRMS, FMIS, PMIS, KPIs, phần mềm QLĐTXD, EVNPortal; Triển khai thực hiện đầy đủ các biểu mẫu báo cáo trên hệ thống EVNPortal; Thực hiện lập hồ sơ công việc điện tử và nộp hồ sơ lưu trữ theo quy định với tỷ lệ lập hồ sơ công việc và nộp hồ sơ lưu trữ 100%; Triển khai áp dụng chữ ký số 100% đối với hầu hết các văn bản (trừ văn bản mật) lưu chuyên trong nội bộ góp phần giảm đáng kể thời gian xử lý công việc và báo cáo giấy

2. Đảm bảo việc làm và đời sống cho người lao động

- Về thực hiện chế độ chính sách:

✓ Đời sống và việc làm của CBCNV luôn ổn định, trong năm không có CBCNV nào nghỉ việc do không có việc làm.

✓ Tổ chức cho toàn thể CBCNV tham quan, du lịch nước ngoài tại Các tiểu vương quốc Ả rập thống nhất; tổ chức khám sức khỏe định kỳ với chi phí mỗi CBCNV; hỗ trợ CBCNV gói bảo hiểm sức khỏe với chi phí là gần 4,5 triệu/người/gói.

✓ Tổ chức và triển khai công tác phòng chống dịch bệnh theo mùa, phòng chống bệnh nghề nghiệp một cách đầy đủ, kịp thời.

Ngoài ra, các chế độ chính sách khác liên quan đến người lao động (như thai sản, ốm đau, chế độ bảo hiểm,...) thực hiện đầy đủ, kịp thời. Mối quan hệ giữa người quản lý và người lao động hài hòa, ổn định.

- Về công tác đào tạo:

Năm 2025, Công ty đã hoàn thành chỉ tiêu về đào tạo do EVNGENCO2 giao. Về số lượt bình quân đào tạo trên phần mềm E-learning, TMP đạt 36,21 lượt/người, vượt chỉ tiêu EVNGENCO2 giao (15 lượt/người).

Đặc biệt, trong năm 2025, Công ty đã tổ chức cho CBCNV ôn tập và tham dự các kỳ thi cấp chứng chỉ nghiệp vụ chuyên môn về đấu thầu; 100% CBCNV được cử tham gia đều hoàn thành và đạt chứng chỉ theo quy định. Bên cạnh đó, Công ty còn triển khai nhiều khóa đào tạo trọng tâm, thiết thực, gắn với yêu cầu sản xuất kinh doanh và định hướng phát triển dài hạn, như: an toàn vệ sinh lao động, quản trị doanh nghiệp, thị trường điện, bảo trì Inverter, quản lý cấp 3 và cấp 4, tập huấn pháp luật, các tiêu chuẩn kỹ thuật IEC 61850 và IEC 60870-5-104, Deep Learning, trí tuệ nhân tạo và lãnh đạo bền vững.

3. Công tác truyền thông

Trên cơ sở Kế hoạch truyền thông của EVN/EVNGENCO2 đã ban hành, TMP đã xây dựng kế hoạch truyền thông cụ thể, phù hợp bám sát kế hoạch năm 2025 của TMP và nhiệm vụ Chủ đề năm.

Công tác thông tin tuyên truyền về hoạt động được TMP quan tâm thực hiện, bám sát các vấn đề quan tâm của dư luận và đạt được một số kết quả tích cực.

Tăng cường phối hợp, hợp tác với các cơ quan thông tấn báo chí, chủ động cung cấp thông tin nên đã từng bước định hướng được dư luận, hạn chế thông tin bất lợi. Trong năm 2025, không để xảy ra khủng hoảng truyền thông.

Công tác tuyên truyền, phối hợp với các địa phương ở hạ du trong việc điều tiết nước mùa khô, cũng như cảnh báo sớm việc vận hành xả nước điều tiết trong mùa mưa bão được đặc biệt chú trọng thực hiện nhằm giúp người dân hiểu rõ hơn về vai trò tích cực của Nhà máy Thủy điện. Mặt khác, nhờ có sự quan tâm sát sao của các cấp Lãnh đạo và sự linh hoạt, chủ động, tuân thủ nghiêm các quy trình điều tiết hồ chứa của lực lượng vận hành đã góp phần giảm mặn trong mùa khô và cắt lũ trong mùa mưa. Qua đó,

tạo được sự chia sẻ, đồng thuận của các tầng lớp nhân dân và được Quốc hội, các bộ ngành, các cấp chính quyền địa phương đánh giá cao trong công tác vận hành hồ chứa thủy điện.

4. Công tác an sinh xã hội

Công tác an sinh xã hội cũng là một trong các công tác trọng tâm luôn được TMP chú trọng thực hiện tốt nhằm thực thi trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp

Ngoài ra, Công đoàn Công ty còn thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội như: Thăm hỏi và tặng quà cho các gia đình thương binh, chính sách nhân dịp Tết cổ truyền và Ngày kỷ niệm Thương binh Liệt sĩ; Vận động CBCNV đóng góp để ủng hộ cho CBCNV có hoàn cảnh khó khăn điều trị bệnh hiểm nghèo, qua đó thể hiện tinh thần tương thân tương ái, một truyền thống quý báu của dân tộc

5. Công tác thi đua khen thưởng

Quán triệt các chủ trương, đường lối của Đảng, các chính sách pháp luật của Nhà nước, Chính quyền và Công đoàn Công ty đã phát động phong trào thi đua thực hiện thắng lợi nhiệm vụ năm 2025, TMP luôn xác định công tác, thi đua khen thưởng là nhiệm vụ quan trọng, liên tục và kịp thời ban hành văn bản hướng dẫn công tác Thi đua - Khen thưởng cho phù hợp với tình hình thực tế. Qua việc khen thưởng kịp thời và nhân rộng các tấm gương điển hình tiên tiến, TMP đã góp phần tăng thêm nhận thức của cán bộ, người lao động trong việc nâng cao năng suất lao động, sáng tạo vì mục tiêu phát triển chung của TMP.

Năm 2025, Công ty có 72 cán bộ công nhân viên đạt danh hiệu “Chiến sỹ thi đua cơ sở”, có 04 tập thể và 22 cá nhân được đề xuất từ Giấy khen của ENVGENCO2 trở lên, cụ thể:

- ✓ Bằng khen của Thủ tướng Chính Phủ: Cá nhân: Đề xuất 01.
- ✓ Bằng khen của Bộ Tài chính: Tập thể: Đề xuất 01; Cá nhân: Đề xuất 07.
- ✓ Bằng khen của EVN: Cá nhân: 01.
- ✓ Giấy khen của ENVGENCO2: Tập thể: 03, Cá nhân: 13.
- ✓ Chiến sỹ thi đua cơ sở: 72 người.

Thường xuyên phối hợp công đoàn và các phòng ban đề xuất xét tặng khen thưởng kịp thời cho các tập thể, cá nhân có thành tích trong các hoạt động SXKD, xây dựng và phát triển Công ty, như hoạt động phát huy sáng kiến, công tác bảo hộ lao động, duy trì hệ thống quản lý chất lượng ISO, xây dựng VHDN, v.v...; Thực hiện khen thưởng CBCNV các dịp lễ tết và tổ chức xét thi đua khen thưởng tổng kết năm đúng quy định.

PHẦN II
KẾ HOẠCH NĂM 2026

A. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026

I. Mục tiêu

1. Phân đầu hoàn thành sản lượng và doanh thu.
2. Phân đầu hoàn thành mục tiêu các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật.
3. Phân đầu vận hành ổn định, an toàn, liên tục các Nhà máy điện của Công ty.

II. Kế hoạch cụ thể

1. Kế hoạch sản xuất điện

Đvt: triệu kWh

Stt	Chỉ tiêu	KH 2026		
		Thủy điện	ĐMT	Tổng
1	Sản lượng điện sản xuất	693	69	762
2	Sản lượng điện thương phẩm	688	68	756

2. Kế hoạch kinh doanh

Stt	Chỉ tiêu	Đvt	Kế hoạch
1	Sản lượng điện SX	GWh	762
	Thủy điện Thác Mơ	GWh	693
	Điện mặt trời	GWh	69
2	Doanh thu	Tỷ đồng	605,26
	SXKD thủy điện	Tỷ đồng	441,42
	SXKD ĐMT	Tỷ đồng	122,84
	ĐMT áp mái	Tỷ đồng	0,41
	Hoạt động tài chính	Tỷ đồng	40,59
3	Chi phí	Tỷ đồng	371,26
4	LN SXKD điện	Tỷ đồng	233,99
5	LN Tài chính – cô tức	Tỷ đồng	48,23
6	LN SXKD khác	Tỷ đồng	7,88
7	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	290,11
8	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	246,88
9	TSLN/VĐL	(%)	35,27%

3. Các chỉ tiêu kinh kế kỹ thuật

3.1. Các chỉ tiêu kỹ thuật

Stt	Nội dung	Đvt	Q1	Q2	Q3	Q4	NĂM
1	Tỷ lệ điện tự dùng	%	0,61	0,61	0,61	0,61	0,61
2	Hệ số khả dụng	%	99,95	99,95	99,95	68,43	90,16
3	Tỷ lệ ngừng máy do sự cố	%	0,05	0,05	0,05	0,05	0,05

3.2. Lịch sửa chữa các tổ máy

Stt	Nội dung	Thời gian sửa chữa	Số ngày
1	SCBD khôi tổ máy H1	16/05/2026 đến 22/05/2026	07
2	SCL theo RCM tổ máy H1	01/12/2026 đến 30/12/2026	30
3	SCBD khôi tổ máy H2	06/06/2026 đến 12/06/2026	07
4	SCL theo RCM tổ máy H2	01/11/2026 đến 30/11/2026	30
Tổng cộng			74

B. Kế hoạch sửa chữa lớn

Đvt: tỷ đồng

Stt	Danh mục công trình	Giá trị kế hoạch 2026
A	Chuyển tiếp năm 2025	5,34
1	Tổ máy H1	2,67
	Hệ thống phanh tổ máy H1	2,67
2	Tổ máy H2	2,67
	Hệ thống phanh tổ máy H2	2,67
B	Kế hoạch năm 2026	41,73
I	Thiết bị	38,19
1	Tổ máy H2	1,52
	Phần thiết bị điện	0,78
	Phần cơ khí thủy lực	0,74
2	HT điều khiển và bảo vệ NM Thủy điện Thác Mơ	36,67
	Khôi tổ máy số 2	29,63
	Opy 110kV và Phụ trợ	7,04
II	Phần công trình	3,54
1	SCL hệ thống mương thoát nước Nhà máy điện mặt trời Thác Mơ – Khu 1.2, Khu 3 và Khu 6	3,54
Tổng cộng		47,07

C. Kế hoạch đầu tư mua sắm tài sản

Đvt: tỷ đồng

Stt	Nội dung	Kế hoạch	Ghi chú
I	Máy móc thiết bị	47,64	
1	Máy lọc dầu bôi trơn	4,32	Chuyển vốn từ 2025
2	Hệ thống giám sát rung đảo	1,75	Chuyển vốn từ 2025
3	Xe ô tô 7 chỗ	1,45	
4	Mua sắm máy biến áp kích từ	2,85	
5	Giám sát nhiệt độ inverter Nhà máy Điện mặt trời Thác Mơ	2,46	
6	Lắp đặt HT camera giám sát thiết bị, bảo vệ, an ninh công trình (giai đoạn 2)	3,03	
7	Mua sắm máy chủ phục vụ các phần mềm ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI)	7,10	
TỔNG CỘNG		22,96	

D. Kế hoạch ứng dụng khoa học công nghệ và chuyển đổi số

Đvt: tỷ đồng

Stt	Nội dung	Giá trị kế hoạch 2026
I	Chuyển tiếp từ năm 2025	2,39
1	Phần mềm Dự báo lưu lượng về hồ (ứng dụng công nghệ AI vào phần mềm dự báo)	2,39
II	Kế hoạch năm 2026	7,29
1	Tiền thưởng cho sáng kiến	0,20
2	Chi phí cho công tác quản lý hoạt động KHCN	0,10
3	Ứng dụng chạy trên iOS và Android phần mềm phục vụ SXKD - Giai đoạn 2	0,98
4	Ứng dụng AI dự báo công suất ĐMT	1,50
5	Giám sát tấm pin và nhiệt độ mối nối đường dây 22kV bằng UAV tích hợp AI	4,51
Tổng cộng		9,68

E. Kế hoạch đầu tư xây dựng

I. Các danh mục kế hoạch đầu tư xây dựng

1. Nhà máy ĐMT Thác Mơ giai đoạn 2 (100MWp): Thực hiện các hồ sơ thủ tục để tham gia đấu thầu chủ đầu tư. Đồng thời, thực hiện các bước tiếp theo như nghiên cứu thực hiện các báo cáo chuyên ngành, lập hồ sơ FS, thẩm tra FS.

2. Nhà máy ĐMT Thác Mơ giai đoạn 2 (275MWp): Phối hợp các cơ quan, ban ngành để điều chỉnh giai đoạn thực hiện từ sau 2030 sang giai đoạn 2026-2030 trong Quy hoạch thành phố Đồng Nai.

3. Đầu tư hệ thống ĐMT mái nhà tự sản tự tiêu.

4. Thực hiện các thủ tục để đầu tư xây dựng kho vật tư.

II. Kế hoạch vốn

Đvt: tỷ đồng

Stt	Nội dung	Kế hoạch năm 2026		
		Vốn tự có	Vốn vay	Tổng
1	Nâng cấp hạ tầng mạng truyền dẫn viễn thông phục vụ giám sát và điều hành sản xuất tại TMP	2,20		2,20
2	ĐMT Thác Mơ giai đoạn 2 (100 MWp)	0,50		0,50
3	ĐMT Thác Mơ giai đoạn 2 (275 MWp)	0,50		0,50
4	ĐMT Thác Mơ giai đoạn 3	0,47		0,47
5	Xây dựng kho vật tư thiết bị	3,59		3,59
6	Trung tâm Điều khiển và Giám sát từ xa nhà máy Thủy điện Thác Mơ	Dự án tập trung của EVNGENCO2, đang lập FS do đó đăng ký DM, chưa đăng ký giá trị		
7	Hệ thống đảm bảo an toàn an ninh thông tin phục vụ điều hành và giám sát vận hành NM Thủy điện Thác Mơ			
8	ĐMT mái nhà tự sản tự tiêu	2,17		2,17
	TỔNG CỘNG	9,43		9,43

Ghi chú: Cơ cấu nguồn vốn tự có/vay sẽ được Công ty cân đối các nguồn vốn, dòng tiền và đề xuất khi các cấp có thẩm quyền thông qua chủ trương.

Trên đây là báo cáo của Công ty Cổ phần Thủy điện Thác Mơ về kết quả sản xuất kinh doanh, đầu tư năm 2025 và kế hoạch năm 2026. Kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty xem xét, thông qua.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS;
- Lưu: VT, NPTQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Huỳnh Văn Khánh

TỜ TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026
Về việc thông qua nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của
Công ty Cổ phần Thủy điện Thác Mơ

Kính trình Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ Luật Doanh nghiệp đã được Quốc hội Nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;


Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Thủy điện Thác Mơ đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 30/09/2025;

Căn cứ Nghị quyết số 264/NQ-HĐQT ngày 29/05/2026 của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Thủy điện Thác Mơ.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Thủy điện Thác Mơ kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Thủy điện Thác Mơ như sau:

Điều khoản	Nội dung Điều lệ hiện hành	Nội dung sửa đổi, bổ sung
Điều 2 Khoản 3	Điều 2. Tên, hình thức, trụ sở, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh và thời hạn hoạt động của Công ty 3. Trụ sở đăng ký của Công ty là: Địa chỉ trụ sở chính: Khu phố Thác Mơ 5, Phường Phước Long, Tỉnh Đồng Nai.	Điều 2. Tên, hình thức, trụ sở, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh và thời hạn hoạt động của Công ty 3. Trụ sở đăng ký của Công ty là: Địa chỉ trụ sở chính: Khu phố Thác Mơ 5, phường Phước Long, thành phố Đồng Nai.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua.

Trân trọng./. 

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, NPTQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**




Huỳnh Văn Khánh